TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BA TRI TỈNH BẾN TRE	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 22/QĐ-TA	*Ba Tri, ngày 05 tháng 03 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
Áp dụng biện pháp xử lý hành chính
đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BA TRI - TỈNH BẾN TRE

Thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

Thẩm phán: Bà Trần Thị Huyền Nhung

Thư ký phiên họp: Ông Trương Hữu Lộc

Ngày 05 tháng 3 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ba Tri, tỉnh Bến Tre tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số: 21/QĐ-TA-XLVPHC ngày 26 tháng 02 năm 2024 đối với:

Họ và tên: Lê Quang T, sinh năm 2002. Giới tính: Nam.

Tên gọi khác: Không

Số CCCD/định danh cá nhân: ; Ngày cấp: ;Nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội.

Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không.

Trình độ văn hóa:

Nguyên quán: Xã X, huyện B, tỉnh Bến Tre.

Nơi cư trú: Ấp M, xã X, huyện B, tỉnh Bến Tre.

Nghề nghiệp: Không.

Tiền án: Không.

Tiền sự: Tại Quyết định số 07/QĐ-XPHC ngày 22/12/2023 bị Trưởng Công an thị trấn Tiệm Tôm, huyện Ba Tri xử phạt hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy".

Con ông Lê Quang N và bà Trần Thị R.

Anh Lê Quang T vắng mặt.

Có sự tham gia của:

- *Người đề nghị:* Ông Trần Văn Chận –Trưởng phòng Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội huyện Ba Tri.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Hoàng Đệ – Chuyên viên Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện Ba Tri.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Tri:* Bà Võ Thị Minh Trang - Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

Ngày 21/12/2023, Công an thị trấn Tiệm Tôm, huyện Ba Tri tiến hành xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể đối với Lê Quang T, kết quả dương tính với ma túy. Tại biên bản làm việc ngày 21/12/2023 của Công an thị trấn Tiệm Tôm, Lê Quang T thừa nhận vào ngày 20/12/2023, T sử dụng ma túy tại Ấp M, xã X, huyện B. Vụ việc được Công an thị trấn Tiệm Tôm lập biên bản vi phạm hành chính số 03/BB-VPHC ngày 21/12/2023 về lĩnh vực an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Ngày 22/12/2023, Trưởng Công an thị trấn Tiệm Tôm ra Quyết định số 05/QĐ-XPHC xử phạt vi phạm hành chính Lê Quang T số tiền 1.500.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Ngày 27/12/2023, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã X ra Quyết định số 02/QĐ-UBND áp dụng biện pháp quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy đối với Lê Quang T thời hạn 01 năm, kể từ ngày 27/12/2023.

Ngày 07/01/2024, Công an xã Phước Ngãi, huyện Ba Tri tiến hành xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể đối với Lê Quang T, kết quả dương tính với ma túy. Tại bản tường trình và biên bản làm việc ngày 07/01/2024 của Công an xã Phước Ngãi, Lê Quang T thừa nhận vào ngày 04/01/2024, T có sử dụng ma túy tại Ấp M, xã X, huyện B. Vụ việc được Công an xã Phước Ngãi lập biên bản vi phạm hành chính số 02/BB-VPHC ngày 07/01/2024 về lĩnh vực an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Ngày 13/01/2024, Trạm y tế xã X có phiếu kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy đối với Lê Quang T là nghiện ma túy tổng hợp, dạng chất Amphetamine. Ngày 15/01/2024, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã X ban hành quyết định số 05/QĐ-UBND về việc dừng quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy đối với Lê Quang T kể từ ngày 15/01/2024. Ngày 22/02/2024, Trưởng phòng Lao động – Thương binh và Xã hội huyện Ba Tri có văn bản Đề nghị số 54/ĐN-CNBB đề nghị Tòa án xem xét, áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Lê Quang T tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Bến Tre; địa chỉ: ấp Tân An, xã Tân Xuân, huyện Ba Tri, tỉnh Bến Tre.

Tại phiên họp:

- Đại diện Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội huyện Ba Tri ý kiến: Vẫn giữ nguyên quan điểm và đề nghị Tòa án áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện ma túy thuộc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Bến Tre đóng tại ấp Tân An, xã Tân Xuân, huyện Ba Tri đối với Lê Quang T với thời hạn từ 12 tháng đến 18 tháng.

- Tòa án đã tống đạt Quyết định mở phiên họp cho Lê Quang T theo quy định pháp luật nhưng anh T vắng mặt không có lý do. Căn cứ khoản 2 Điều 20 Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân, Tòa án tiến hành mở phiên họp vắng mặt anh T.

- Kiểm sát viên tham gia phiên họp ý kiến: Hồ sơ đã được lập đúng theo trình tự thủ tục luật định. Từ khi thụ lý đến khi mở phiên họp Thẩm phán đã tiến hành đúng trình tự thủ tục. Qua các tài liệu chứng cứ thể hiện, Lê Quang T có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy và nghiện ma túy trong thời gian quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy theo Quyết định của Chủ tịch ủy ban nhân dân xã X. Anh T nhận thức được tác hại của việc sử dụng ma túy nhưng vẫn nghiện ma túy và không đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện nên việc đưa anh T cai nghiện bắt buộc theo đề nghị của Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội huyện Ba Tri là phù hợp theo quy định tại khoản 1 Điều 32 Luật Phòng, chống ma túy, Điều 95, Điều 96 Luật xử lý vi phạm hành chính.

XÉT THẤY:

Căn cứ phiếu kết quả xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể ngày 07/01/2024, bản tường trình ngày 07/01/2024 của Lê Quang T, biên bản làm việc của Công an xã Phước Ngãi ngày 07/01/2024 và biên bản làm việc của Công an xã X ngày 13/01/2024, phiếu kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy ngày 13/01/2024 của Trạm y tế xã X, biên bản vi phạm số 03/BB-VPHC ngày 22/01/2024 của Ủy ban nhân dân xã X về cai nghiện ma túy tự nguyện, quản lý sau cai nghiện ma túy và điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế có đủ cơ sở xác định Lê Quang T có sử dụng trái phép chất ma túy và nghiện ma túy tổng hợp - dạng chất Amphetamine.

Ngày 20/12/2023, Lê Quang T đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy và bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã X ra Quyết định số 02/QĐ-UBND ngày 27/12/2023 áp dụng biện pháp quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy thời hạn 01 năm kể từ ngày 27/12/2023. Tuy nhiên, đang trong thời gian quản lý người

sử dụng trái phép chất ma túy, ngày 04/01/2024, Lê Quang T lại tiếp tục có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy và được xác định nghiện ma túy nhưng không đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện với Ủy ban nhân dân xã X, huyện B.

Với những căn cứ trên đã có đủ cơ sở kết luận: Hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Lê Quang T đã được Công an xã X, Ủy ban nhân dân xã X, Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện Ba Tri lập đúng theo trình tự pháp luật quy định. Xét thấy ý kiến của đại diện Viện kiểm sát và đề nghị của Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện Ba Tri về việc đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Lê Quang T là có cơ sở và phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 32 Luật Phòng, chống ma túy, Điều 95, khoản 1 Điều 96 và điểm a khoản 1 Điều 103 Luật xử lý vi phạm hành chính (được sửa đổi, bổ sung năm 2020) nên được Tòa án chấp nhận.

Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Lê Quang T không có tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hành chính quy định tại các Điều 9, 10 của Luật xử lý vi phạm hành chính.

Anh Lê Quang T là người trên 18 tuổi, có năng lực trách nhiệm hành chính; biết rõ chất ma túy là chất độc hại, việc sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật. Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của anh T đã xâm phạm đến chủ trương, chính sách của Nhà nước về bài trừ tệ nạn ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an trên địa bàn khu dân cư và làm cho tình trạng nghiện của anh T ngày càng trầm trọng. Do đó, việc áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với anh T là cần thiết và cần áp dụng mức thời gian cai nghiện tương xứng với tình trạng nghiện ma túy của anh T nhằm giúp anh T từ bỏ việc sử dụng ma túy.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với: Lê Quang T; sinh năm 2002; Nơi cư trú: Ấp M, xã X, huyện B, tỉnh Bến Tre. Con ông Lê Quang N và bà Trần Thị R.

2. Thời hạn chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 14 (mười bốn) tháng kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc.

3. Anh Lê Quang T được quyền khiếu nại trong thời hạn 05 (năm) ngày làm việc kể từ ngày Quyết định được tống đạt theo quy định pháp luật; Phòng Lao động

- Thương binh và Xã hội huyện Ba Tri được quyền kiến nghị; Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Tri được quyền kháng nghị Quyết định này trong thời hạn 05 (năm) ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố Quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện Ba Tri phối hợp với Công an huyện Ba Tri thi hành quyết định này.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bến Tre (1b);
- VKSND huyện Ba Tri (1b);
- Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Bến Tre (1b);
- Phòng LĐ-TB và XH huyện Ba Tri (1b);
- Công an huyện Ba Tri (1b);
- Công an xã X (1b);
- UBND xã X (1b);
- Lê Quang T (1b);
- Lưu VP, hồ sơ.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Trần Thị Huyền Nhung